

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị O, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện tại: Nhà trọ Lê Xuân H, thôn B, L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Lê Viết H1, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị O và anh Lê Viết H1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Cao Thị O và anh Lê Viết H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Cao Thị O và anh Lê Viết H1 có 01 con chung là cháu Lê Như T, sinh ngày 25/6/2019.

Anh, chị thống nhất: Giao cháu T cho chị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh H1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị O, anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: Chị Cao Thị O và anh Lê Việt H1 thống nhất Chị O phải chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/23/0002018 ngày 25/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Chị O đã nộp đủ án phí). Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Ninh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Tuấn